

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TUẦN HOÀN - XU HƯỚNG CỦA CÁC QUỐC GIA

Trần Việt Sung*, Phan Chiến Thắng**, Lê Quang Phương***

ABSTRACT

A circular economy is an economic model in which design, manufacturing, and service activities aim to prolong the life of materials and eliminate negative impacts on the environment. Cyclic systems apply reuse through sharing, repair, refurbishment, remanufacturing and recycling to create closed loops for resource use. In the world, the circular economy is considered an economic model that meets the requirements of solving environmental pollution and responding to climate change in association with the goal of sustainable development.

Keywords: Circular economy; trend; develop

Received: 5/1/2022; Accepted: 10/1/2022; Published: 17/1/2022

1. Đặt vấn đề

Khái niệm kinh tế tuần hoàn được sử dụng chính thức đầu tiên bởi Pearce và Turner (1990), để chỉ mô hình kinh tế mới dựa trên nguyên lý cơ bản “mọi thứ đều là đầu vào đối với thứ khác”, hoàn toàn không giống với cách nhìn của nền kinh tế tuyến tính truyền thống (còn gọi là kinh tế một chiều).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm về kinh tế tuần hoàn

Theo Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hợp quốc (UNIDO), nền kinh tế tuần hoàn là một chu trình sản xuất khép kín, các chất thải được quay trở lại, trở thành nguyên liệu cho sản xuất, từ đó giảm mọi tác động tiêu cực đến môi trường, hệ sinh thái và sức khỏe con người.

Theo Ellen MacArthur Foundation (2012), định nghĩa về kinh tế tuần hoàn được nhiều quốc gia và các tổ chức quốc tế thừa nhận rộng rãi hiện nay là “một hệ thống có tính khôi phục và tái tạo thông qua các kế hoạch và thiết kế chủ động. Nó thay thế khái niệm “kết thúc vòng đời” của vật liệu bằng khái niệm khôi phục, chuyển dịch theo hướng sử dụng năng lượng tái tạo, không dùng các hóa chất độc hại gây tổn hại tới việc tái sử dụng và hướng tới giảm thiểu chất thải thông qua việc thiết kế vật liệu, sản phẩm, hệ thống kỹ thuật và cả các mô hình kinh doanh trong phạm vi của hệ thống đó”.

Mục đích của kinh tế tuần hoàn là nhằm kéo dài thời gian sử dụng các sản phẩm, tăng năng suất của

các tài nguyên. Đặc điểm chính của kinh tế tuần hoàn bao gồm: tăng cường sửa chữa và tái sản xuất sản phẩm, tăng cường tái chế nguyên vật liệu, sản phẩm có thời hạn sử dụng lâu hơn; tăng cường tái sử dụng, tăng năng suất vật liệu, cải thiện việc sử dụng tài sản và thay đổi hành vi của người tiêu dùng.

Về bản chất, kinh tế tuần hoàn tập trung vào sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm tối đa lượng chất thải ra môi trường. Đây chính là khác biệt lớn nhất của kinh tế tuần hoàn so với kinh tế tuyến tính truyền thống, vốn chỉ quan tâm tới khai thác tài nguyên thiên nhiên nhằm tối đa hóa sản lượng và phục vụ sản xuất, tiêu dùng, dẫn đến tổn động lượng rác khổng lồ thải ra ngoài môi trường, cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Trong khi kinh tế tuần hoàn chú trọng việc quản lý và sử dụng tài nguyên theo một vòng khép kín, tránh xả chất thải ra ngoài môi trường. Việc tận dụng tài nguyên trong kinh tế tuần hoàn có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức: tái sử dụng, tái chế, sửa chữa và thu hồi nguyên vật liệu.

2.2. Xu hướng phát triển kinh tế tuần hoàn của các quốc gia

Phát triển kinh tế tuần hoàn trở thành xu hướng của các quốc gia, nhất là khi nguồn tài nguyên ngày càng suy thoái, cạn kiệt, môi trường bị ô nhiễm, biến đổi khí hậu diễn biến khốc liệt. Trong những năm gần đây, một số quốc gia đã tiên phong trong việc tái sử dụng các nguồn tài nguyên một cách hiệu quả thông qua phát triển kinh tế tuần hoàn như: Thụy Điển, Anh, Pháp, Canada, Hà Lan, Thụy Sĩ, Phần Lan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia...

Thụy Điển là một trong những điểm sáng về phát

* Thượng úy. Văn phòng. Học viện Lục quân

** Thượng úy. Phòng Đào tạo. Học viện Lục quân

*** Thượng úy. Phòng Đào tạo. Học viện Lục quân

triển kinh tế tuần hoàn. Tại quốc gia này, Chính phủ đã thay đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp song hành với việc xây dựng hệ thống pháp lý rõ ràng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường bằng việc đánh thuế cao các loại chất thải; đồng thời, có chính sách ưu đãi với sử dụng năng lượng tái tạo từ thủy điện và nhiên liệu sinh học... Nhờ đó, Thụy Điển đã tái chế 53% vật liệu nhựa tiêu dùng trong đời sống xã hội, 50% chất thải trong ngành xây dựng, tái chế 99% rác thải thành năng lượng điện. Thụy Điển đã phát triển triết lý kinh tế tuần hoàn của mình lên tầm cao mới với phương châm “thay đổi tư duy tiêu dùng ắt dẫn đến thay đổi tư duy sản xuất”.

Chính phủ Hà Lan xác định phát triển kinh tế tuần hoàn là yêu cầu thiết yếu. Theo đó, Hà Lan tiến hành phát triển chương trình hậu thuẫn cho nền kinh tế tuần hoàn nhằm mục tiêu đảm bảo cuộc sống và điều kiện làm việc lành mạnh, an toàn, ít gây hại cho môi trường. Chương trình này có sự tham gia của nhiều bộ, ngành liên quan, bao gồm tất cả các chương trình nhằm xử lý nguyên liệu thô hiệu quả hơn.

Singapore cũng là một điển hình về thúc đẩy kinh tế tuần hoàn từ rất sớm. Là quốc đảo với nguồn lực tự nhiên rất hạn chế, nên ngay từ năm 1980, nước này đã phát triển công nghệ biến rác thải thành năng lượng với việc xây dựng 4 nhà máy, xử lý 90% lượng rác thải của cả nước với công suất lên đến 1.000 tấn rác/ngày. Với 10% lượng rác thải còn lại, Singapore đã sáng tạo biến chúng thành một hòn đảo rác “Semakau”. Những việc làm này của Chính phủ Singapore nhằm hướng đến một xã hội không còn rác thải, mọi thứ đều được tái chế, đúng theo một trong những nguyên tắc hàng đầu của kinh tế tuần hoàn.

Trung Quốc tiếp cận mô hình kinh tế tuần hoàn sau một thời gian sử dụng quá lãng phí các nguồn lực tự nhiên và gây ra nhiều hệ lụy về môi trường. Năm 2008, Trung Quốc đã thông qua dự luật liên quan đến nền kinh tế tuần hoàn. Năm 2018, Trung Quốc và Liên minh châu Âu (EU) đã ký biên bản ghi nhớ về hợp tác kinh tế tuần hoàn. Năm 2019, hợp tác liên lục địa gồm 200 doanh nghiệp của các quốc gia trên thế giới và của Trung Quốc đã cam kết nền kinh tế tuần hoàn về nhựa... Trung Quốc xây dựng 3 khâu để phát triển kinh tế tuần hoàn gồm: vòng tuần hoàn nhỏ (thực hiện ở quy mô nhà máy và khu công nghiệp); vòng tuần hoàn vừa (mở rộng quy mô hơn)

và vòng tuần hoàn lớn (thực hiện trên toàn bộ nền kinh tế). Nền kinh tế tuần hoàn ở Trung Quốc được xây dựng theo lộ trình cụ thể, từ việc xác định quan niệm phát triển đến mục tiêu phát triển kinh tế tuần hoàn đến thông qua hệ thống pháp luật có tính bắt buộc đối với các doanh nghiệp...

2.3. Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng ta và Nhà nước ta về phát triển kinh tế tuần hoàn

Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1991 - 2000 được thông qua tại Đại hội Đảng lần thứ VII, Đảng ta đã chủ trương “Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường”. Quan điểm phát triển bền vững, gắn tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường tiếp tục được khẳng định trong các Nghị quyết Đại hội Đảng sau đó. Nhiều khía cạnh liên quan *kinh tế tuần hoàn* như tăng trưởng xanh, kinh tế xanh, phát triển năng lượng tái tạo, tái chế phế thải cũng được đề cập trong các Nghị quyết của Đảng. Chỉ thị 36/CT-TW ngày 25/6/1998 của Bộ Chính trị về *Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã khuyến khích áp dụng một hoặc một số mục tiêu nội hàm của *kinh tế tuần hoàn* như quy định về thuế, tín dụng nhằm hỗ trợ áp dụng các công nghệ sạch, ít phế thải, tiêu hao ít nguyên liệu và năng lượng. Năm 2004, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 41-NQ/TW về *Bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, trong đó, “khuyến khích sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, các sản phẩm và bao bì sản phẩm không gây hại hoặc ít gây hại đến môi trường; tái chế và sử dụng các sản phẩm tái chế”.

Năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW về *chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*, với nhiệm vụ trọng tâm là thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững... Tuy nhiên, khái niệm *kinh tế tuần hoàn* chỉ được đề cập trong các văn kiện gần đây của Đảng. Tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/2/2020 của Bộ Chính trị về *định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* đã chính thức đặt ra nhiệm vụ về *thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững*; đề ra

các giải pháp phát triển năng lượng tái tạo, trong đó khẳng định: “Ưu tiên sử dụng năng lượng gió và mặt trời cho phát điện; khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng rác thải đô thị, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế tuần hoàn”.

Quan điểm kinh tế tuần hoàn được nhấn mạnh trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đã khẳng định: “Chú trọng thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường”. Điều này cho thấy, Việt Nam đang nỗ lực phát triển kinh tế theo hướng bền vững, giảm thiểu những tác động xấu đến môi trường. Tuy nhiên, việc chuyển đổi từ một nền kinh tế truyền thống sang nền kinh tế tuần hoàn đòi hỏi phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Từ các quan điểm về phát triển kinh tế tuần hoàn và kinh nghiệm thực tiễn của một số quốc gia trên thế giới, đề phát triển mô hình kinh tế này ở Việt Nam cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của toàn xã hội về phát triển kinh tế tuần hoàn. Kinh tế tuần hoàn đã và đang là xu hướng mang tính quốc gia và quốc tế không chỉ vì lợi ích trước mắt mà còn là vì lợi ích lâu dài của mỗi quốc gia, dân tộc.

Hai là, hoàn thiện hành lang pháp lý phục vụ cho phát triển nền kinh tế tuần hoàn, trong đó tập trung xây dựng các quy định hướng dẫn Điều 142, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 theo hướng quy định trách nhiệm cụ thể của nhà sản xuất, nhà phân phối trong việc thu hồi, phân loại và tái chế hoặc chi trả chi phí xử lý các sản phẩm thải bỏ dựa trên số lượng sản phẩm bán ra thị trường; quản lý dự án theo vòng đời, thiết lập lộ trình xây dựng và áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường tương đương với nhóm các nước tiên tiến trong khu vực.

Ba là, phát triển các mô hình khu công nghiệp sinh thái, khu đô thị sinh thái (đô thị xanh). Khuyến khích đầu tư áp dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn thông qua các chính sách ưu đãi đầu tư đối với khu

công nghiệp sinh thái. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền thuê đất, thuê mặt nước, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế nhập khẩu. Gắn liền phát triển kinh tế tuần hoàn với phát triển công nghệ, kinh tế số và Cách mạng Công nghiệp 4.0; thúc đẩy hình thành cơ chế liên kết trên nền tảng IOT (Internet of Things); thực hiện các hoạt động đổi mới công nghệ.

Bốn là, thay đổi thói quen tiêu dùng, thực hiện lối sống bền vững thông qua chiến lược tuyên truyền - truyền thông về kinh tế tuần hoàn nhằm nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất và nhân dân về trách nhiệm đối với các sản phẩm trong suốt vòng đời của chúng; thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm được sản xuất, cung ứng từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng tiêu chí của mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy tiêu dùng trung gian đối với thị trường nguyên liệu thứ cấp; thúc đẩy các mô hình kinh tế chia sẻ.

3. Kết luận

Chuyển dịch từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn đang là một xu hướng tất yếu, khách quan, là một đòi hỏi bức thiết, mang tính thời sự trong thời đại kinh tế số, Cách mạng Công nghiệp 4.0 của toàn cầu và Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế đó. Đó là cách tốt nhất để giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, thực hiện được đồng thời nhiều mục tiêu của phát triển bền vững./.

Tài liệu tham khảo

1. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VII (1991), Nhà xuất bản Sự Thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. <https://moit.gov.vn/phat-trien-ben-vung/kinh-te-tuan-hoan-thuc-day-cho-chien-luoc-san-xuat-va-tieu-dung-ben-vung.html>
4. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/10/14/phat-trien-kinh-te-tuan-hoan-tai-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam/>
5. Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hạnh (2019). *Thực hiện kinh tế tuần hoàn: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt Nam*. VNU Journal of Science: Economics and Business, Vol. 35, No. 4, 68-81.
6. <https://tuyengiao.vn/kinh-te/thuc-day-kinh-te-tuan-hoan-de-hien-thuc-hoa-muc-tieu-phat-trien-ben-vung-136351>